TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/DS-ST
Ngày 21-6-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản
.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Duyên
Ông Nguyễn Minh Cưng

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Văn Thảo** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2022/TLST- DS ngày 02 tháng 6 năm 2022, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện LV.

Địa chỉ trụ sở: Tầng A Tòa nhà B, số C đường TQK, phường TT, quận HK thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện chi nhánh Cà Mau: Ông La Thiên T, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Đoàn Thúy V – Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 147/2022/QĐ-LVPB.CM, ngày 27/4/2022, bà Vân có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Dương Thị Q, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của bà Đoàn Thúy V – Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV:

Vào ngày 04/3/2021 Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện LV (gọi tắc là: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV) và ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q có ký kết

với nhau hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD933202100119, nội dung ông N và bà Q vay của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền vốn 200.000.000 đồng, phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng, mục đích vay để bổ sung vốn nuôi tôm sú, thời hạn vay là 11 tháng kể từ ngày 04/3/2021, lãi tiền vay 10.5%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần; Lãi phạt quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phương thức thanh toán: Trả nợ gốc tối đa không quá 06 tháng, trả lãi hàng tháng.

Để đảm bảo khoản tiền vay, vợ chồng ông N và bà Q đã thế chấp tài sản là quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất có diện tích 10.512,0 m^2, thuộc thửa số 947, tờ bản đồ số 02, thọa lạc tại ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 510609, số vào sổ cấp GCN: CH 0368 do UBND huyện Thới Bình cấp ngày 05/4/2011, cập nhật thay đổi nội dung ngày 27/11/2020 (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thới Bình chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Văn N do nhận thừa kế và mục đích sử dụng đất với diện tích 10.512 m^2 được điều chỉnh sang đất trồng lúa nước còn lại).

Từ ngày 05/3/2021 đến ngày 18/4/2022, ông N và bà Q đã thanh toán tiền nợ gốc 4.174 đồng; tiền lãi 17.605.480 đồng. Tính đến ngày 21/6/2023, ông N và bà Q còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền cụ thể như sau: Vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)*.

Nay Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền nợ Vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng).* Trường hợp ông N, bà Q không thanh toán nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Thực hiện đúng các quy định của tố tụng dân sự; về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền nợ Vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)*. Xét thấy, giữa các bên có ký kết hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản nhưng ông N và bà Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên phát sinh tranh chấp. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP LV là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lí do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị Q.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV đối với ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp nêu trên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; ông N và bà Q là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV và ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q là thực tế có xảy ra, theo hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD933202100119, ngày 03/4/2021 mà hai bên đã ký kết. Từ ngày 05/3/2021 đến ngày 18/4/2022 ông N và bà Q đã thanh toán tiền nợ gốc 4.174 đồng; tiền lãi 17.605.480 đồng và ngưng thanh toán cho đến nay. Tính đến ngày 21/6/2023 ông N và bà Q còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền cụ thể như sau: Vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)* nên Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền nợ vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)*. Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV và ông N, bà Q đã ký kết hợp đồng tín dụng, hợp đồng quy định rõ về số tiền vay, lãi suất thanh toán, thời hạn vay, phương thức thực toán. Hợp đồng có công chứng, chứng thực thể hiện sự tự nguyện của các bên, không ai ép buộc. Ông N và bà Q đã ký các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn này. Khi khoản nợ đến hạn nhưng ông N và bà Q không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ là vi phạm hợp đồng đã ký kết. Do đó, cần buộc ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị Q có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền Vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)*.

[4 Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC933202100022, ngày 04/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV với ông Nguyễn Văn N. Tài sản thế chấp là phần đất thuộc thửa đất có diện tích 10.512,0 m^2 thuộc

thửa số 947, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, là phần đất ông Nguyễn Văn N nhận thừa kế theo hồ sơ số TK.001 (Hồ sơ số 3355 ngày 24/11/2020). Ngày 25/4/2023, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương có sự tham gia của đương sự đến phần đất thế chấp để xem xét, thẩm định tài sản thế chấp. Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp ngày 25/4/2022 của Tòa án xác định tại sản thế chấp là đất lúa tôm, có diện tích 10.512,0 m^2. Hợp đồng thế chấp nêu trên nhằm bảo đảm cho khoản tiền vay của hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD933202100119, ngày 03/4/2021, hợp đồng này là hợp pháp. Trường hợp ông N và bà Q không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV có quyền yêu cầu phát mãi tài sản để thu hồi nợ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV về việc tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản số HĐTC933202100022, ngày 04/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV với ông Nguyễn Văn N.

[5] Các vấn đề khác: Trường hợp ông N và bà Q chậm thanh toán tiền vay thì phải chịu lãi theo quy định tại HDTD933202100119, ngày 03/4/2021 mà hai bên đã ký kết; Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông N, bà Q phải chịu Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV với ông Nguyễn Văn N, bà Dương Thị Q.

Ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị Q có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV số tiền vay vốn 199.995.826 đồng, lãi trong hạn 1.783.562, lãi quá hạn 43.422.394 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 245.201.782 đồng *(hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ một nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng)*.

Kể từ khi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông N và bà Q không thanh toán số tiền nêu trên cho Ngân hàng, thì hàng tháng ông N và bà Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết giữa các bên.

Duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản số HĐTC933202100022, ngày 04/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV với ông Nguyễn Văn N, tài sản thế chấp là quyền sử dụng phần đất có diện tích 10.512,0 m^2 thuộc thửa số 947, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp A, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau và tài sản trên đất để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện LV.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị Q có nghĩa vụ liên đới nộp 12.260.000 đồng *(mười hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng, lấy tròn số).*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV không phải chịu án phí. Ngày 01/6/2022, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 5.199.000 đồng *(năm triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015006, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện LV được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Thới Bình;
-Chi cục THADS huyện Thới Bình;
-TAND tỉnh Cà Mau;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Lan Anh